

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/HS-ST  
Ngày: 29/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Tuyết

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Quang Kim

Ông Hoàng Văn Tấn

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Tống Lan Hương – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

***Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Đoàn Thế Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2022/TLST - HS ngày 06/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 14/7/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Leo Văn B, sinh năm 1991; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Leo Văn S và bà Thăng Thị L; có vợ là Long Thị M (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

***- Bị hại :***

1. Công ty cổ phần Đ

Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh G – chức vụ Giám đốc (vắng mặt)

***- Người làm chứng:***

1. Anh Nguyễn Văn V – sinh năm 1974 (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị B1 – sinh năm 1971 (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Leo Văn B- sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện chất ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng nên B nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 12 giờ ngày 20/4/2022, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L1- 2400 đi từ phòng trọ ở thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang đi sang khu vực thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang để tìm tài sản trộm cắp. Khi B đi đến khu vực bãi cát của Công ty Cổ phần Đ thuộc thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang (do ông Nguyễn Minh G- sinh năm 1971, trú tại thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang là đại diện theo pháp luật của Công ty) phát hiện thấy có 01 máy cầu hàng của Công ty Cổ phần Đ để ở ven sông quan sát thấy không có người trông coi nên B đi xuống kiểm tra tìm tài sản để trộm cắp. Tại đây, B thấy 02 cuộn cáp bằng kim loại được cuộn tròn đặt dưới nền đất nhưng vẫn liên kết với phần dây cáp trên thân máy cầu. Lúc này, có đông người qua lại, không có công cụ để cắt dây cáp nên B đi về phòng trọ tại thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang để lấy dụng cụ cắt dây cáp. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 21/4/2022, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L1- 2400 mang theo 01 chiếc kìm công lực (chiếc kìm này B khai nhận được trước đó từ lâu, không nhớ địa chỉ mang về phòng trọ cất giấu) đi đến chỗ để 02 cuộn cáp cầu lúc trước. B dùng kìm công lực cắt được 02 đoạn dây cáp cầu (01 cuộn dây cáp có đường kính 2,0cm, dài 67m và 01 cuộn dây cáp có đường kính 1,8cm, dài 129m). Leo Văn B cuộn dây cáp có đường kính 2,0cm, dài 67m để lên phía sau xe mô tô và cầm theo kìm công lực rồi điều khiển đến khu vực đường gom dân sinh thuộc tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang mục đích tìm cửa hàng sắt vụn để bán nhưng do trời còn tối chưa có cửa hàng nào mở cửa nên B để lại cuộn cáp và kìm công lực tại đây rồi điều khiển xe mô tô quay lại khu vực bờ sông để tiếp tục lấy cuộn cáp còn lại. Sau khi cuốn được cuộn cáp có đường kính 1,8cm, dài 129m để lên phía sau xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi thì bị lực lượng Công an xã Q phát hiện, bắt quả tang đối với Leo Văn B và thu giữ 01 xe mô tô 98L1- 2400; 01 cuộn dây cáp có đường kính 1,8cm, dài 129m.

Ngày 21/4/2022, Công an xã Q tiến hành cho Leo Văn B chỉ dẫn tới vị trí B cất giấu cuộn cáp và chiếc kìm công lực tại khu vực đường gom dân sinh thuộc tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V kết quả thu giữ 01 cuộn cáp bằng kim loại có đường kính 2,0cm, dài 67m và 01 chiếc kìm công lực.

Ngày 21/4/2022, Công an xã Q bàn giao hồ sơ vụ án, vật chứng và đối tượng Leo Văn B cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 21/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành cân trọng lượng 02 cuộn dây cáp mà B trộm cắp. Kết quả: 01 cuộn dây cáp đường kính

2,0cm, dài 67m, có khối lượng 98kg; 01 cuộn dây cáp đường kính 1,8cm, dài 129m, có khối lượng 154kg.

Ngày 22/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành test ma túy bằng que test nhanh cho Leo Văn B. Kết quả B dương tính với chất ma túy loại Morphine.

Ngày 26/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Việt Yên định giá 02 cuộn cáp thu giữ của Leo Văn B.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 cuộn dây cáp đường kính 2,0cm, dài 67m, khối lượng 98kg, có trị giá 14.512.000 đồng; 01 cuộn dây cáp đường kính 1,8cm, dài 129m, khối lượng 154kg, có trị giá 8.166.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 05/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Leo Văn B ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Leo Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đồng ý bồi thường công ty cổ phần Đ số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng chẵn).

Bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Leo Văn B từ 14 tháng đến 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/4/2022.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS Điều 584, 589 BLDS: Buộc bị cáo Leo Văn B phải bồi thường Công ty cổ phần Đ số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng chẵn).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung công: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L1- 2400.

Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm cộng lực.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23, 26 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 21/4/2022, tại khu vực bãi cát của Công ty Cổ phần Đ thuộc địa phận thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Leo Văn B đã có hành vi trộm cắp tài sản là dây cáp máy cầu có tổng giá trị là 22.678.000 đồng, bao gồm: 01 cuộn dây cáp đường kính 2,0cm, dài 67m, khối lượng 98kg có giá trị 14.512.000 đồng và 01 cuộn dây cáp đường kính 1,8cm, dài 129m, khối lượng 154kg, có giá trị 8.166.000 đồng của Công ty Cổ phần Đ (do ông Nguyễn Minh G- sinh năm 1971, trú tại thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang là đại diện theo pháp luật).

Bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại lén lút trộm cắp tài sản có tổng trị giá 22.678.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Leo Văn B đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị đưa ra xét xử về hình sự lần nào.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nên được hưởng các tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo thuộc hộ nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Minh G là đại diện Công ty Cổ phần Đ yêu cầu bị cáo Leo Văn B phải bồi thường số tiền 18.000.000 đồng do cuộn dây cáp bị cáo cắt không còn giá trị sử dụng. Xét yêu cầu bồi thường của công ty cổ phần Đ là có căn cứ, do vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty cổ phần Đ số tiền 18.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L1- 2400 là tài sản của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện để phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; 01 kim cộng lực là công cụ bị cáo dùng phạm tội có giá trị nhỏ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 cuộn dây cáp (01 cuộn dây cáp đường kính 2,0cm dài 67m khối lượng 98kg; 01 cuộn dây cáp đường kính 1,8cm, dài 129m, khối lượng 154kg là tài sản của Công ty Cổ phần Đ nên ngày 02/5/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho ông Nguyễn Minh G là đại diện Công ty. Do vậy hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Leo Văn B tại xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Ngày 16/6/2022 Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với B số tiền 1.500.000 đồng. Do vậy hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Hội đồng xét xử thấy: Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo thuộc hộ nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;  
Xử phạt: Bị cáo Leo Văn B 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” . Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/4/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS Điều 584, 589 BLDS: Buộc bị cáo Leo Văn B phải bồi thường Công ty cổ phần Đ số tiền 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu đồng chẵn*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung công: 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98L1- 2400

Tịch thu tiêu hủy: 01 kìm cộng lực.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THAHS; THADS huyện Việt Yên ;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Tuyết**

